

BÁO CÁO

Tình hình sử dụng đất để thực hiện các dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận trong năm 2014-2016 trên địa bàn thị xã Bim Sơn

Thực hiện Công văn số 878/HĐND-KTNS ngày 03/11/2017 về việc đề nghị bổ sung nội dung báo cáo; Công văn số 507b/HĐND-KTNS ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về kế hoạch giám sát chuyên đề 6 tháng cuối năm 2017 của Ban Kinh tế- Ngân sách;

UBND thị xã Bim Sơn báo cáo kết tình hình sử dụng đất để thực hiện các dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận trong năm 2014-2016 trên địa bàn thị xã Bim Sơn theo đề cương yêu cầu cụ thể như sau:

A. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh, Thị ủy, UBND thị xã Bim Sơn đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Chỉ thị, quy định của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý và sử dụng đất và việc giao đất, thuê đất cho các dự án trên địa bàn Thị xã.

Thực hiện Nghị Quyết số 02-NQ/TU ngày 17/6/2011 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc cải thiện đầu tư kinh doanh trên địa bàn Tỉnh, giai đoạn năm 2011-2015”. UBND thị xã Bim Sơn đã xây dựng Kế hoạch hành động số 831/KHHĐ-UBND ngày 12/9/2011 nhằm quán triệt sâu sắc mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp và các chương trình trọng tâm của Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên trong toàn bộ đảng bộ và nhân dân nắm được nhằm tạo môi trường thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư kinh doanh có hiệu quả.

Hàng năm, UBND Thị xã đều tổ chức chỉ đạo rà soát, đánh giá kết quả việc sử dụng tài nguyên, khoáng sản và việc sử dụng đất đã được giao, thuê của các doanh nghiệp. Tăng cường thu hút đầu tư, đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng phục vụ đầu tư dự án; tăng cường kiểm tra, giám sát đối việc quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp có hiệu quả; phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm trong quá trình giao đất, sử dụng đất của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân; tạo chuyển biến rõ nét trong việc quản lý, sử dụng đất hợp lý, có hiệu quả, đúng qui định của pháp luật.

Việc xây dựng danh mục các dự án phải thu hồi đất trên địa bàn thị xã các năm 2014-2016: Hàng năm, UBND thị xã tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu dự án sử dụng đất của từng xã, phường trên địa bàn, trên cơ sở đó tổng hợp danh mục dự án phải thu hồi đất trên địa bàn thị xã, báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt. Đồng thời thực hiện xây dựng Kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo quy định của Luật Đất đai 2013. Việc xây dựng danh mục các dự án phải thu hồi đất cũng như các dự án thực hiện trong Kế hoạch sử dụng đất hàng năm đều phù hợp với quy hoạch sử dụng đất thị xã Bỉm Sơn đến năm 2020 và nhu cầu sử dụng đất của địa phương.

II. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH CHẤP THUẬN:

1. Các dự án đã được HĐND tỉnh Thanh Hóa chấp thuận:

Thực hiện Nghị quyết số 85/2014/NQ-HĐND ngày 04/7/2014, Nghị quyết số 116/2014/NQ-HĐND ngày 31/12/2014 và Nghị quyết số 158/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về việc thông qua danh mục các dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2014, 2015, 2016. Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

1.1. Các dự án đã thực hiện xong.

Từ thời điểm 2014-2016, Tổng số dự án được HĐND tỉnh Thanh Hóa chấp thuận đã thực hiện xong công tác bồi thường GPMB là 18 dự án; Tổng số dự án đã có Quyết định giao đất, cho thuê đất của UBND tỉnh Thanh Hóa là 11 dự án;

Tổng diện tích GPMB các dự án là: 30,67ha. Trong đó:

- Đất nông nghiệp: 32,42ha; Gồm: 1,08ha đất trồng lúa (LUA); 10,48ha đất trồng cây hàng năm (CHN); 3,27ha đất trồng cây lâu năm (CLN); 17,16ha đất trồng rừng sản xuất (RSX); 0,43ha đất thủy sản (NTS).

- Đất phi nông nghiệp: 2,314ha; Gồm: 0,024ha đất ở đô thị (ODT); 2,29ha đất khác.

- Đất chưa sử dụng: 0,81.

(Chi tiết tại các Bảng biểu số 1A-1, 1A-2, 1A-3).

1.2. Các dự án đang thực hiện:

Từ thời điểm 2014-2016, Tổng số dự án được HĐND tỉnh Thanh Hóa chấp thuận đang triển khai thực hiện công tác bồi thường GPMB là 12 dự án; Trong đó:

- 01 dự án Khu kinh doanh thương mại và tổ chức sự kiện Hồng Phụng do Doanh nghiệp tư nhân Hồng phụng làm chủ đầu tư đã được UBND tỉnh Thanh Hóa Quyết định cho thuê đất giai đoạn 1 với diện tích 0,26505ha. Hiện

nay Chủ đầu tư đang tiếp tục việc thỏa thuận nhận chuyển nhượng, giải phóng mặt bằng giai đoạn 2 của dự án.

- 11 dự án đang triển khai thực hiện công tác bồi thường GPMB, bồi thường hỗ trợ, lập hồ sơ thu hồi đất theo quy định, gồm: Dự án Khu dân cư Đông Quốc lộ 1A, phường Bắc Sơn, dự án điểm xen cư Đông Lê Chí Trực phường Ba Đình, dự án khu xen cư Đông Bệnh viện Bim Sơn, dự án Khu xen cư thôn Diền Lư, xã Hà Lan (phía Tây đường đi Hà Thanh); Khu dân cư Nam Cổ Đàm; Xen cư Đồi Mơ, Xen cư thôn 1, thôn 3 Quang Trung; dự án Mở khai thác khoáng sản phục vụ san lấp mặt bằng tại phường Đông Sơn; Nhà điều hành điện lực Bim Sơn; Tuyến đường vận chuyển nguyên liệu từ trạm đập đá vôi đến mỏ sét;

(Chi tiết tại các Bảng biểu số 2A-1, 2A-2, 2A-3).

1.3. Các dự án chưa thực hiện:

Tổng số dự án chưa thực hiện là 30 dự án với tổng diện tích quy hoạch dự án theo Nghị quyết được HĐND duyệt là 136,81ha.

Nguyên nhân: Các dự án chưa được triển khai thực hiện do chưa đảm bảo được nguồn vốn thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án; đồng thời việc kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư tham gia thực hiện các dự án sử dụng đất còn nhiều khó khăn.

(Chi tiết tại các Bảng biểu số 3A-1, 3A-2, 3A-3).

III. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ KINH TẾ, XÃ HỘI:

1. Kết quả đạt được:

- Hàng năm, việc công bố công khai quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất đề các tổ chức, cá nhân người sử dụng biết và thực hiện quản lý, sử dụng, bảo vệ khai thác đất theo đúng quy định, đảm bảo quyền lợi, thực hiện nghĩa vụ theo pháp luật; các dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn đều phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Việc kêu gọi thu hút đầu tư thực hiện các dự án kinh tế, dự án cơ sở hạ tầng ngày càng tăng, góp phần thúc đẩy tích cực vào tốc độ tăng trưởng kinh tế chung của Thị xã Bim Sơn.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Việc kêu gọi thu hút đầu tư tuy có nhiều tín hiệu tích cực; tuy nhiên, một số nhà đầu tư khi thực hiện dự án chưa xác định rõ quy mô dự án, chưa xác định rõ nhu cầu sử dụng đất, thiếu năng lực tài chính, không huy động được nguồn vốn để thực hiện dự án, dẫn đến tiến độ đầu tư dự án chậm;

- Việc phát triển các dự án cơ sở hạ tầng, giao thông, các dự án phát triển công nghiệp, phát triển bền vững chưa đảm bảo và đáp ứng tốc độ phát triển kinh tế- xã hội chung trên địa bàn thị xã; dẫn đến hạn chế phát huy tối đa hiệu quả, tiềm năng sử dụng đất đai trên thị xã.

- Quá trình tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng một số dự án còn chậm do tồn tại vướng mắc kéo dài, ảnh hưởng đến quá trình bàn giao đất để chủ đầu tư thực hiện dự án; đặc biệt các dự án do chủ đầu tư tự thỏa thuận chuyển nhượng QSD đất.

3. Giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế:

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; kêu gọi, thu hút các Nhà đầu tư có năng lực về đầu tư dự án trên địa bàn thị xã; tập trung đầu tư các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật, giao thông, đô thị, phát triển công nghiệp, dịch vụ, xử lý rác thải, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững;

- Thực hiện lập, hoàn thiện, đồng bộ thống nhất quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch điều chỉnh chung, và quy hoạch chi tiết xây dựng trên toàn thị xã và các khu vực phân khu theo chức năng trên địa bàn làm cơ sở thực hiện việc quản lý sử dụng đất đai, xây dựng đối với các dự án sử dụng đất trên địa bàn; đồng thời làm cơ sở định hướng rà soát nhu cầu sử dụng đất thực hiện các dự án trong năm, đảm bảo tính khả thi thực hiện dự án;

- Tập trung xử lý dứt điểm những tồn tại trong công tác bồi thường GPMB, trọng tâm là thực hiện thống nhất trình tự, thủ tục thực hiện và thực hiện tốt quy định về thẩm định, phê duyệt, giám sát thực hiện phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng; quan tâm tới việc quy hoạch và xây dựng khu tái định cư, tạo việc làm của người có đất bị thu hồi; xử lý hài hòa mối quan hệ lợi ích giữa người có quyền sử dụng đất và chủ dự án.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.

- Đề nghị UBND tỉnh Thanh Hóa quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ vốn cho thị xã thực hiện công tác bảo vệ môi trường phát triển bền vững; hỗ trợ vốn thực hiện các dự án phát triển đô thị.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở ban ngành thực hiện tốt hơn nữa công tác cải cách hành chính nhằm giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai, và đầu tư, xây dựng.

UBND thị xã Bim Sơn báo cáo theo nội dung Công văn số 507b/HĐND-KTNS ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Thanh Hóa.

Nơi nhận:

- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Tỉnh (b/c);
- Văn phòng HĐND tỉnh (b/c);
- Sở TN&MT Thanh Hóa (b/c);
- Thị ủy, HĐND TX Bim Sơn (b/c);
- Các PCT UBND thị xã (chỉ đạo t/h);
- Lưu: VP, TNMT.



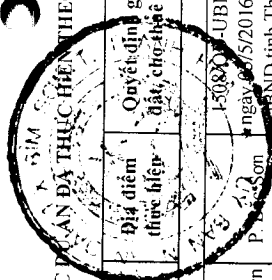
Bùi Huy Hùng

CÁC DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO NGHỊ QUYẾT 85/2014/NQ-HĐND NGÀY 04/7/2014 CỦA HĐND TỈNH THANH HÓA (NĂM 2014)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Quyết định giao đất, cho thuê đất	Tổng diện tích (ha)	Trong đó											Dự án chuyển tiếp từ năm 2013									
						Đất Nông nghiệp					Đất chưa sử dụng															
						LUA	CHN	CLN	RSX	RPH	RDD	NTS	ODT	ODT	ONT	Đất khác										
I	Dự án sản xuất kinh doanh, thương mại dịch vụ																									
1	Xây dựng siêu thị ô tô và trang thiết bị nội thất ô tô	Công ty TNHH Linh Thông	Xã Quảng Trung, Huyện Quảng Lăng, Tỉnh Thanh Hóa	3755/QĐ-UBND ngày 10/11/2014	0,85	0,85																				
III	Dự án cơ sở tôn giáo- tín ngưỡng																									
2	Khởi phục chùa Núi Một	Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Thanh Hóa			1,92855			1,63427	0,29028													0,004				
	TỔNG				2,77855	0,85		1,63427	0,29028												0,004					

CÁC QUẢN ĐẢ THỰC HIỆN THEO NGHỊ QUYẾT 116/2014/NQ-HĐND NGÀY 31/12/2014 CỦA HĐND TỈNH THANH HÓA (NĂM 2015)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Quy định giao đất, cho thuê đất	Tổng diện tích (ha)	Trong đó										Dự án chuyển tiếp từ năm 2014				
						Đất nông nghiệp					Đất phi nông nghiệp						Đất chưa sử dụng			
						LUA	CHN	CLN	RSX	RPH	RDD	NTS	ODT	ONT	Đất khác					
I	Dự án khu dân cư đô thị																			
1	Khu dân cư khu phố 4 +5	UBND thị xã Bỉm Sơn	P. Bắc Sơn	508/QĐ-UBND ngày 15/5/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa	1,75	1,75														
2	Xen cư hộ gia đình, cá nhân khu phố 4 phường Bắc Sơn	UBND thị xã Bỉm Sơn	P. Bắc Sơn	3377/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 của UBND thị xã Bỉm Sơn	0,009	0,009														
3	Xen cư hộ gia đình, cá nhân khu phố 9 phường Bắc Sơn	UBND thị xã Bỉm Sơn	P. Bắc Sơn	2707/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND thị xã Bỉm Sơn	0,009	0,009														
II	Dự án khu dân cư nông thôn																			
4	Khu xen cư thôn Đoài Thôn	UBND xã Hà Lan	X. Hà Lan	4594/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa	0,32892					0,31943									0,00949	
III	Công trình Văn hóa																			
5	Dự án Trung tâm hội nghị Nhà văn hóa thị xã Bỉm Sơn	UBND thị xã Bỉm Sơn	P. Ba Đình		1,075					0,12609									0,94891	
6	Nhà Văn hóa khu phố 6 (thuộc hàng mục dự án K+HTKT khu dân cư khu phố 6, phường Ba Đình)	UBND thị xã Bỉm Sơn	P. Ba Đình		0,068															0,068
IV	Công trình giáo dục																			
7	Trường Tiểu học Bắc Sơn và THCS Bắc Sơn	UBND phường Bắc Sơn	P. Bắc Sơn	QĐ 1536/QĐ-UBND ngày 06/5/2016	1,92231					1,40998										0,51233
8	Trung tâm bồi dưỡng chính trị Thị xã	Thị ủy Bỉm Sơn	P. Ba Đình	QĐ 9173/QĐ-UBND ngày 01/10/2014	0,58367										0,56361				0,02006	
V	Công trình y tế																			
9	Trạm y tế xã Quang Trung	UBND xã Quang Trung	xã Quang Trung	3856/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa	0,2275					0,2275										
VI	Dự án trụ sở cơ quan công trình sự nghiệp																			
10	Trụ sở làm việc	Chi cục thú y Thanh Hóa	phường Bắc Sơn	QĐ 3019/QĐ-UBND ngày 12/8/2015	0,073															0,073
	TỔNG				6,0464	1,75	0,2275	1,53607	0	0,56361	0	0,31943	0,018	0	0,97846	0	0,51233	0,02006	0,94891	0,65333





CÁC ĐƠN VỊ THỰC HIỆN THEO NGHỊ QUYẾT 158/2016/NQ-HĐND NGÀY 11/12/2015 CỦA HĐND TỈNH THANH HÓA (NĂM 2016)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm, thực hiện	Quyết định giao đất, cho thuê đất	Tổng diện tích (ha)	Trong đó										Dự án chuyển tiếp từ năm 2015	
						LUA	CHN	CLN	RSX	RPH	RDD	NTS	ODT	ONT	Đất khác sử dụng		Đất chưa sử dụng
II Dự án Trụ sở cơ quan công trình sự nghiệp																	
1	Trạm bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa	P. Phú Sơn	1225/QĐ-UBND ngày 08/4/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa	0,0876						0,0876						
2	Công trình giao thông Đường Hai Bà Trưng	UBND thị xã Bim Sơn	P. Phú Sơn; P. Ngọc Trạo		0,0614			0,02389					0,00499				
3	Đường vào nhà máy xi măng Long Sơn	UBND thị xã Bim Sơn	Phường Ba Đình, Đông Sơn, Lam Sơn, Bắc Sơn		8,77496			0,07703	3,3851		0,02198		0,00105			1,27581	0,15707
4	Cầu vượt tại nút giao tuyến đường Bim Sơn - Phố Cát - Thạch Thành và Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc Nam, tỉnh Thanh Hóa	UBND thị xã Bim Sơn (chủ đầu tư tiểu dự án)	Bim Sơn, Hà Trung		8,209			0,36					0,19			2,109	
III Đất sản xuất kinh doanh, khai thác khoáng sản																	
5	Dự án đầu tư thăm dò khai thác mỏ đất san lấp và đất giàu silic làm phụ gia xi măng	Công ty cổ phần vận tải thủy bộ và thương mại Hương Xuân	P. Bắc Sơn	Giấy phép số 72/GP-UBND ngày 16/02/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa	5				5								
6	Dự án khai thác mỏ đất san lấp và tận thu khoáng sản đi kèm (đất silic làm phụ gia xi măng)	Công ty TNHH Thương mại Cường Giang	P. Bắc Sơn	Giấy phép số 46/GP-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa	7,925				7,925								
TỔNG						21,84896		9,40692	16,3101	0	0,10958	0,00604	0,15707	1,30833	0,15707		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM 2014 THEO NGHỊ QUYẾT 85/2014/NQ-HĐND NGÀY 04/7/2014 CỦA HĐND TỈNH THANH HÓA (NĂM 2014)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Quyết định giao đất, cho thuê đất	Tổng diện tích (Trong đó										Dự án chuyển tiếp từ năm 2013		
						LUA	CHN	CLN	RSX	RPH	RDD	NTS	ODT	ONT	Đất phi nông nghiệp		Đất khác chưa sử	
1	Khu kinh doanh thương mại và tổ chức sự kiện Hồng Phương	Doanh nghiệp tư nhân Hồng phương	Xã Quang Trung	1071/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa (giai đoạn 1)	0,26505	0,1508									0,04279	0,07144		Chủ đầu tư đang thực hiện thỏa thuận chuyển nhượng, GPMB
	TỔNG				0,26505	0,1508									0,04279	0,07144		

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định giao đất, giao thuê đất	Tổng diện tích (ha)	Trong đó										Lý do	Dự án chuyển tiếp từ năm	
					LUA	CHN	CLN	RSX	RPH	RDD	NTS	ODT	ONT	Đất phi nông nghiệp			Đất khác
I	Dự án khu dân cư đô thị																
1	Khu xen cư Nam đường Hồ Tung Mậu, Khu phố 9 phường Bắc Sơn	UBND phường Bắc Sơn	P. Bắc Sơn	0,5													Chưa khả thi thực hiện; chưa đảm bảo kinh phí thực hiện GPMB
2	Khu dân cư Tây Bãi Phím	UBND phường Ngọc Trao	P. Ngọc Trao	5													
3	Khu dân cư Bắc đường Phùng Hưng	UBND phường Phú Sơn	P. Phú Sơn	0,95													
4	Khu xen cư Trại y tế mới, đường Nguyễn Đức Cảnh	UBND phường Ba Đình	P. Ba Đình	0,48													
5	Khu xen cư Nam đường Lê Chân	UBND phường Ba Đình	P. Ba Đình	1,06													
II	Công trình văn hóa																
6	Xây dựng Nhà văn hóa thôn Đoài Thôn	UBND xã Hà Lan	X. Hà Lan	0,55													
7	Xây dựng Nhà văn hóa thôn Điện Lư	UBND xã Hà Lan	X. Hà Lan	0,46													
8	Xây dựng Nhà văn hóa thôn 5, xã Quang Trung	UBND xã Quang Trung	X. Quang Trung	0,1													Chưa khả thi thực hiện; chưa đảm bảo kinh phí thực hiện GPMB
9	Xây dựng Nhà văn hóa khu phố 10, phường Ngọc Trao	UBND phường Ngọc Trao	P. Ngọc Trao	0,27													
III	Dự án trụ sở cơ quan công trình sự nghiệp																
10	Cơ sở làm việc phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy số 3	Cảnh sát phòng cháy chữa cháy tỉnh	phường Ba Đình	2													
IV	Dự án công trình giao thông																
11	Bãi trông giữ xe đến Sông Sơn	Ban quản lý di tích thị xã Bim Sơn	P. Bắc Sơn	0,5													Chưa khả thi thực hiện; chưa đảm bảo kinh phí thực hiện GPMB
12	Cầu chuyên gia thị xã Bim Sơn	UBND thị xã Bim Sơn	P. Đông Sơn	0,1													
V	Công trình tin ngưỡng																
13	Bảo tồn, tôn tạo đền Bát Hải Long Vương	UBND phường Phú Sơn	P. Phú Sơn	0,42													
14	Tu bổ, tôn tạo đền Từ Thức, thôn 2, xã Quang Trung	UBND xã Quang Trung	X. Quang Trung	0,3													Chưa khả thi thực hiện; chưa đảm bảo kinh phí thực hiện GPMB

